

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **6660**/TCHQ-TXNK
V/v hướng dẫn kê khai, hạch toán
thuế bảo vệ môi trường

Hà Nội, ngày **29** tháng 12 năm 2011

CỤC HẢI QUAN TỈNH AN GIANG
CÔNG VĂN SỐ: 34/9
ĐẾN NGÀY: 29/12/2011

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

HẢI TỐC

Ngày 11/11/2011 Bộ Tài chính ban hành Thông tư 152/2011/TT-BTC hướng dẫn thi hành Nghị định 67/2011/NĐ-CP ngày 08/8/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế bảo vệ môi trường. Theo đó kể từ ngày 1/1/2012 cơ quan hải quan sẽ thực hiện thu thuế bảo vệ môi trường đối với một số mặt hàng. Để thống nhất việc kê khai, hạch toán và thu thuế bảo vệ môi trường, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Về cách ghi tiêu thức đối với thuế bảo vệ môi trường trên tờ khai hải quan:
+ Kê khai thủ công: kê khai vào ô "thu khác" mẫu số HQ/2002-NK trên tờ khai hàng hóa nhập khẩu.

+ Kê khai điện tử: kê khai vào ô "thu khác" mẫu số 3b phụ lục II tờ khai hải quan điện tử nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư số 222/TT-BTC ngày 25/11/2009 của Bộ Tài chính.

2. Về việc hướng dẫn ghi nội dung kinh tế (mục lục ngân sách) đối với thuế bảo vệ môi trường trong chứng từ ghi số thuế phải thu của cơ quan Hải quan:

Căn cứ quy định tại Thông tư 144/2011/TT-BTC ngày 21/10/2011 của Bộ Tài chính về việc quy định bổ sung, sửa đổi và hướng dẫn Mục lục ngân sách nhà nước, đề nghị các Cục Hải quan tỉnh thành phố ghi nội dung kinh tế của thuế bảo vệ môi trường như sau:

- Chương: theo chương của người nộp thuế.

- Mục: 2000 "thuế bảo vệ môi trường".

- Tiểu mục:

+ Tiểu mục 2005: Thu từ than đá;

+ Tiểu mục 2006: thu từ dung dịch hydro, chloro, fluoro, carbon;

+ Tiểu mục 2007: thu từ túi nilong;

+ Tiểu mục 2008: thu từ thuốc diệt cỏ;

+ Tiểu mục 2009: thu từ các sản phẩm khác, hàng hóa khác.

3. Về việc hạch toán kế toán thuế đối với thuế bảo vệ môi trường:

3.1. Về định khoản tài khoản kế toán, Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung các tài khoản trên Bảng cân đối tài khoản kế toán như sau:

Số TT	Số hiệu tài khoản				Tên tài khoản	Ghi chú
	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4		
4	314				Thanh toán đối tượng nộp thuế	
		3141			Thanh toán tiền thuế	
			31416		Thuế bảo vệ môi trường	
		3142			Thanh toán phạt chậm nộp thuế	
			31426		Thuế bảo vệ môi trường	
9	333				Thanh toán thu nộp với NS	
		3338			Thuế bảo vệ môi trường	
			33381		Qua biên giới đất liền	
				333811	Hàng mậu dịch	
				333812	Hàng phi mậu dịch, tiểu ngạch	
				333813	Truy thu thuế	
			33382		Không qua biên giới đất liền	
				333821	Hàng mậu dịch	
				333822	Hàng phi mậu dịch, tiểu ngạch	
				333823	Truy thu thuế	
12	336				Phải hoàn thuế và thu khác đã thu	
		3368			Thuế bảo vệ môi trường	
			33681		Qua biên giới đất liền	
				336811	Hàng mậu dịch	
				336812	Hàng phi mậu dịch, tiểu ngạch	
				336813	Truy thu thuế	
			33682		Không qua biên giới đất liền	
				336821	Hàng mậu dịch	
				336822	Hàng phi mậu dịch, tiểu ngạch	
				336823	Truy thu thuế	
19	716				Số thu thuế	
		7166			Thuế bảo vệ môi trường	
			71661		Qua biên giới đất liền	
				716611	Hàng mậu dịch	
				716612	Hàng phi mậu dịch, tiểu ngạch	
			71662		Không qua biên giới đất liền	
				716621	Hàng mậu dịch	
				716622	Hàng phi mậu dịch, tiểu ngạch	
20	717				Số thu truy thu thuế	

	7176	Thuế bảo vệ môi trường
	71761	Truy thu do thay đổi mục đích sử dụng
	71762	Truy thu do khai báo sai
	71763	Truy thu do gian lận thương mại
	71764	Truy thu khác

3. 2. Việc hạch toán kế toán thực hiện như hướng dẫn tại sơ đồ 3.1 và 3.3 Thông tư 32/2006/TT-BTC ngày 10/4/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và Thông tư 121/2007/TT-BTC ngày 17/10/2007 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2006/TT-BTC ngày 10/4/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

4. Đề nghị các Cục Hải quan tỉnh thành phố phổ biến nội dung thuế bảo vệ môi trường, chỉ đạo hướng dẫn người khai hải quan kê khai thuế bảo vệ môi trường và niêm yết công khai đề các đơn vị hải quan và doanh nghiệp biết, thống nhất thực hiện.

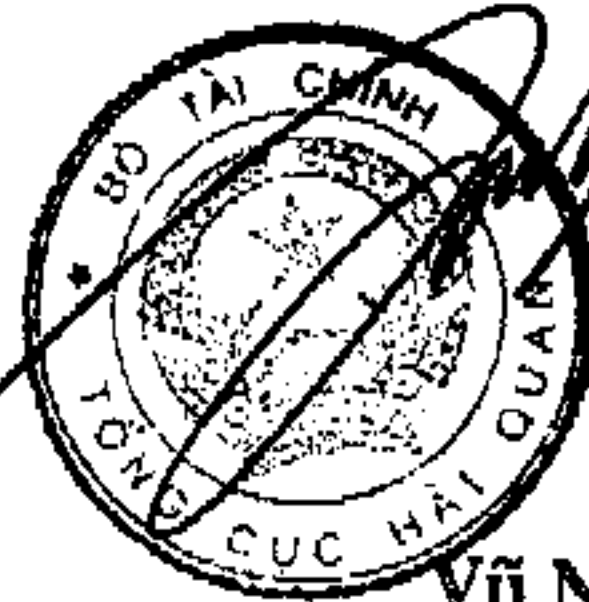
Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị kịp thời có văn bản báo cáo về Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố được biết và thực hiện./. *Nha*

Nơi nhận:

- Như trên; *MM*
- Vụ Chính sách thuế;
- Vụ Chế độ kế toán - kiểm toán -BTC (để b/c);
- Vụ NSNN (để b/c);
- Kho Bạc Nhà nước (để p/h);
- Lưu: VT, TXNK-CST (3)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh